

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN CHÂU
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2021/HS-ST
Ngày: 24/9/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Dũng;
2. Ông Nguyễn Hoàng Tam.

Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Quang Khải – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Cheo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2021 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 09/TB-TA ngày 10 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, đối với các bị cáo:

1. Võ Minh E (Lợi Què), sinh năm 1975; Nơi sinh: H – Đồng Tháp; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (chỗ ở hiện nay): Ấp V1, xã C, thị xã T, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn X, sinh năm 1931 và bà Trần Thị B (đã chết), sinh năm 1964; Vợ Trần Thị Đ, sinh năm 1990; Có 02 người con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013;

- Tiền án: Ngày 22/10/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, xử phạt 04 tháng tù, về tội “Đánh bạc”. Đến ngày 28/6/2020, chấp hành xong.

- Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Lương Thanh S (L, Tể Đ), sinh năm 1983; Nơi sinh: Sóc Trăng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp H1, thị trấn N, huyện P, tỉnh Sóc Trăng; Nơi ở hiện nay: Ấp V2, xã C, thị xã T, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Trọng H, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị D, sinh

năm 1956; Vợ Đỗ Ngọc D, sinh năm 1980 (đã ly hôn); Có 01 người con, sinh năm 2005.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 20/7/2020, bị Công an xã C, thị xã T, xử phạt 1.500.000 đồng, về hành vi “Đánh bạc”. Hiện, bị cáo đã nộp tiền phạt xong.

Bị cáo, bị tạm giam từ ngày 22/6/2021, cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Huỳnh Thanh T, sinh năm 1995; Địa chỉ: Ấp P, xã Đ, huyện A, tỉnh An Giang, vắng mặt;

- Ông Nguyễn Văn H (H), sinh năm 1979; Địa chỉ: Ấp V2, xã C, thị xã T, tỉnh An Giang, vắng mặt;

- Anh Nguyễn Vũ K, sinh năm 1984; Địa chỉ: Ấp V2, xã C, thị xã T, tỉnh An Giang, vắng mặt;

- Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1976; Địa chỉ: Ấp V2, xã C, thị xã T, tỉnh An Giang, có mặt;

- Anh Nguyễn Hữu N, sinh năm 1983; Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang, vắng mặt;

- Anh Trần Văn Huệ T, sinh năm 1992; Địa chỉ: Ấp V1, xã C, thị xã T, tỉnh An Giang, vắng mặt;

- Anh Phạm Văn Vũ L (V), sinh năm 1995; Địa chỉ: Ấp V2, xã C, thị xã T, tỉnh An Giang, có mặt;

- Anh Lê Văn R, sinh năm 1985; Địa chỉ: Ấp V2, xã C, thị xã T, tỉnh An Giang, vắng mặt;

- Anh Phạm Thanh N, sinh năm 1991; Địa chỉ: Ấp V2, xã C, thị xã T, tỉnh An Giang, vắng mặt;

- Anh Nguyễn Văn A (A), sinh năm 1983; Địa chỉ: Ấp V2, xã C, thị xã T, tỉnh An Giang, có mặt;

- Anh Bùi Tấn H, sinh năm 1987; Địa chỉ: Ấp H, xã A, thị xã T, tỉnh An Giang, vắng mặt;

- Chị Võ Thị Huỳnh T, sinh năm 2000; Địa chỉ: Ấp T, xã A, thị xã T, tỉnh An Giang, vắng mặt;

Trần Thị H, sinh năm 1970; Địa chỉ: Ấp V2, xã C, thị xã T, tỉnh An Giang, vắng mặt.

Người làm chứng: Chị Trần Thị Đ và bà Trình Thị N, đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 13/5/2021, bị cáo Võ Minh E mang theo Tiền Việt Nam 280.000 đồng rồi đi đến khu đất trống thuộc ấp V2, xã C, thị xã T, tỉnh An Giang để chơi đánh bạc bằng hình thức chơi Tài - Xỉu thắng thua bằng tiền. Tại đây, bị cáo Minh E lấy một cái đĩa bằng sứ, một nắp đậy và ba hột xí ngầu đem đến bộ bàn ghế đá ở gần đó để trực tiếp lắc Tài - Xỉu. Do trên bàn đá không có ghi chữ Tài - Xỉu, mà có in hình bàn cờ tướng nên bị cáo Minh E quy ước với người chơi, đặt tiền bên trong bàn cờ tướng là Tài, đặt tiền bên ngoài bàn cờ tướng là Xỉu, mỗi ván đặt cược số tiền khoảng 100.000 đồng. Sau khi bị cáo Minh E lắc được 02 ván, bị cáo Lương Thanh S lấy băng keo dán sẵn các lá bài tây theo thứ tự từ 06 - 10 và từ 01 - 05 lên bàn đá và quy ước với những người tham gia đặt cược là các lá bài từ 06 - 10 tương đương với các số 6, 7, 8, 9, 10 và các lá bài từ 01 - 05 tương đương với các số 11, 12, 13, 14, 15 (do các lá bài tây không có các số từ 11 - 15) để những người tham gia đặt cược theo số. Sau khi, bị cáo S dán các lá bài xong, bị cáo Minh E tiếp tục lắc từ ván thứ 3 - 6, thì Huỳnh Thanh T, Nguyễn Văn H (H), Nguyễn Vũ K, Lê Văn Đ và khoảng 06 người khác (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) cùng tham gia đặt cược. Trong đó, có 02 lần người chơi đặt cược con số 9, với số tiền cược mỗi lần là 10.000 đồng, cả 02 lần này, bị cáo S đều bắt số tiền cược của những người chơi và thắng cược. Khi bị cáo Minh E chuẩn bị lắc ván thứ 7, Công an xã C, thị xã T đến, nên các bị cáo Minh E, Thanh S và những người khác bỏ chạy. Riêng, Thanh T, Văn H, Vũ K và Văn Đ bị Công an xã C, bắt quả tang về hành vi “Đánh bạc”.

Ngày 22/10/2019, bị cáo Minh E đã bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, xử phạt 04 tháng tù giam, về tội “Đánh bạc”. Đến ngày 28/6/2020, chấp hành xong.

Ngày 20/7/2020, bị cáo Lương Thanh S bị Công an xã C, xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, bị cáo đã nộp phạt xong.

Ngày 21/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã T, khởi tố Võ Minh E và Lương Thanh S, về tội: “Đánh bạc”.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 01(một) cái đĩa sứ, màu trắng; 03 (ba) hột xí ngầu; 01 (một) hộp nhựa; 43 (bốn mươi ba) lá bài tây;

- 10 (mười) xe mô tô các loại, biển kiểm soát 60FH-6322; 67G1-029.89; 67H1-30304; 67M1-3294; 67L3-8493; 67F9-0428; 67AH-049.73; 53X7-4439; 67U2-2713; 67H1-52.707 (đã giao trả cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp 08 xe mô tô các loại giai đoạn điều tra); Còn lại 02 xe mô tô các loại, biển kiểm soát 67G1-029.89 và 67M1-3294 chưa có chủ sở hữu hoặc người có liên quan đến nhận.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen của Lê Văn R (đã giao trả cho R giai đoạn điều tra);

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone 6Plus màu vàng Gold của Huỳnh Thanh Tiền (đã giao trả cho Tiền giai đoạn điều tra);

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen đỏ của Nguyễn Vũ K (đã giao trả cho Vũ K giai đoạn điều tra);

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone 6 của Nguyễn Văn H (đã giao trả cho Hồ giai đoạn điều tra);

(Tất cả đã qua sử dụng).

- Tiền Việt Nam thu giữ trên người tham gia đánh bạc, người có mặt tại nơi đánh bạc mang theo tổng cộng: 9.340.000 đồng (đã giao trả cho chủ sở hữu giai đoạn điều tra).

- Tiền Việt Nam: 3.430.000 đồng (do bị cáo Minh E giao nộp từ việc sử dụng đánh bạc và thắng cược 340.000 đồng; Công an xã C tạm giữ của bị cáo S 3.000.000 đồng (do khi làm việc bị cáo S đưa tiền cho Công an xã); do bị cáo S giao nộp từ việc sử dụng đánh bạc, thắng cược, bắt tiền cược 90.000 đồng).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, anh Huỳnh Thanh T, anh Nguyễn Văn H (H), anh Nguyễn Vũ K, anh Lê Văn Đ, anh Nguyễn Hữu N, anh Trần Văn Huệ T, anh Phạm Văn Vũ L (L), anh Lê Văn R, anh Phạm Thanh N, anh Nguyễn Văn A (A), anh Bùi Tấn H, chị Võ Thị Huỳnh T, chị Trần Thị H; Người làm chứng chị Trần Thị Đ và bà Trình Thị N, trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu.

Tại Cáo trạng số 53/CT-VKSTC ngày 19 tháng 8 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang đã truy tố các bị cáo Võ Minh E và Lương Thanh S về tội “*Đánh bạc*” theo quy định khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Minh E và Thanh S khai nhận hành vi đánh bạc như lời khai đã thể hiện tại giai đoạn điều tra và đúng như nội dung truy tố của Viện kiểm sát.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Lê Văn Đ, anh Phạm Văn Vũ L (Vũ), anh Nguyễn Văn A (A) và người làm chứng chị Trần Thị Đ và bà Trình Thị N giữ nguyên lời khai giai đoạn điều tra.

Chủ tọa công bố lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa. Các bị cáo không có ý kiến khác.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội:

Phát biểu quan điểm luận tội, Kiểm sát viên giữ quan điểm truy tố các bị cáo Võ Minh E, Lương Minh Thanh S về tội “*Đánh bạc*” theo quy định khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về hình phạt, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Võ Minh E từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lương Thanh S 03 (ba) tháng 05 (năm) ngày về tội “Đánh bạc”, bằng thời hạn tạm giam.

Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Lương Thanh S đang bị tạm giam, nếu bị cáo S không bị tạm giam về một tội khác.

Về hình phạt bổ sung, các bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 228 Bộ luật Dân sự đề nghị

Đối với 02 chiếc xe mô tô các loại, biển kiểm soát 67G1-029.89 và 67M1-3294 (đã qua sử dụng) do chưa tìm được chủ sở hữu và người quản lý hợp pháp, đề nghị tiếp tục tạm giữ và thông báo tìm chủ sở hữu, xử lý theo quy định của pháp luật;

Tịch tiêu hủy: 01 cái đĩa sứ, màu trắng; 03 hột xí ngầu; 01 hộp nhựa; 43 lá bài tây;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Tiền Việt Nam: 430.000 đồng (của bị cáo Võ Minh E 340.000 đồng, 90.000 đồng của bị cáo Lương Thanh S), đây là số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc.

Giao trả cho bị cáo Lương Thanh S số tiền Việt Nam 3.000.000 đồng (mục đích bị cáo S đưa tiền là nhờ Công an xã C, đóng tiền nộp phạt và chi phí cho cán bộ nộp phạt đồ xăng) nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Trong phần tranh luận, bị cáo S không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Bị cáo Minh E, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt theo đề nghị của Viện kiểm sát nhưng cho bị cáo Minh E được hưởng án treo, chấp hành án bên ngoài để lo cho gia đình.

Kiểm sát viên đối đáp, bị cáo Minh E có nhân thân xấu, có tiền án và chưa được xóa án tích, không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của bộ luật hình sự. Do đó, đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Minh E từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù là có căn cứ.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án:

Các bị cáo Võ Minh E, Lương Thanh S bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã T khởi tố về tội “Đánh bạc” xảy ra tại khu vực ấp V2, xã C, thị xã T nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại nên về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[4] Sự vắng mặt người có quyền lợi, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Huỳnh Thanh T, anh Nguyễn Văn H (H), anh Nguyễn Vũ K, anh Nguyễn Hữu N, anh Trần Văn Huệ T, anh Lê Văn R, anh Phạm Thanh N, anh Bùi Tấn H, chị Võ Thị Huỳnh T, chị Trần Thị H đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định vẫn tiến hành xét xử.

Về nội dung:

[1] Hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Minh E và Lương Thanh S khai nhận toàn bộ hành vi, đánh bạc (lắc tài-xiù) ăn thua bằng tiền. Hành vi của các bị cáo được xác định như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 13/5/2021, bị cáo Võ Minh E mang theo Tiền Việt Nam 280.000 đồng rồi đi đến khu đất trống thuộc ấp V2, xã C, thị xã T, tỉnh An Giang để chơi đánh bạc bằng hình thức chơi Tài - Xỉu thắng thua bằng tiền. Tại đây, bị cáo Minh E lấy một cái đĩa bằng sứ, một nắp đậy và ba hột xí ngầu đem đến bộ bàn ghế đá ở gần đó để trực tiếp lắc Tài - Xỉu. Do trên bàn đá không có ghi chữ Tài - Xỉu, mà có in hình bàn cờ tướng nên Minh E quy ước với người chơi, đặt tiền bên trong bàn cờ tướng là Tài, đặt tiền bên ngoài bàn cờ tướng là Xỉu, mỗi ván đặt cược số tiền khoảng 100.000 đồng. Sau khi bị cáo Minh E lắc được 02 ván, bị cáo Lương Thanh S lấy băng keo dán sẵn các lá bài tây theo thứ tự từ 06 - 10 và từ 01 - 05 lên bàn đá và quy ước với những người tham gia đặt cược là các lá bài từ 06 - 10 tương đương với các số 6, 7, 8, 9, 10 và các lá bài từ 01 - 05 tương đương với các số 11, 12, 13, 14, 15 (do các lá bài tây không

có các số từ 11 - 15) để những người tham gia đặt cược theo số. Sau khi, bị cáo S dán các lá bài xong, bị cáo Minh E tiếp tục lật từ ván thứ 3 - 6, thì Huỳnh Thanh T, Nguyễn Văn H (H), Nguyễn Vũ K, Lê Văn Đ và khoảng 06 người khác (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) cùng tham gia đặt cược. Trong đó, có 02 lần người chơi đặt cược con số 9, với số tiền cược mỗi lần là 10.000 đồng, cả 02 lần này, bị cáo S đều bắt số tiền cược của những người chơi và thắng cược. Khi bị cáo Minh E chuẩn bị lật ván thứ 7, Công an xã C, thị xã T đến, nên các bị cáo Minh E, Thanh S và những người khác bỏ chạy. Riêng, Tiến, Hồ, Vũ K và Đảng bị Công an xã C, bắt quả tang về hành vi “Đánh bạc”.

Đối chiếu lời khai nhận của các bị cáo với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng được cơ quan điều tra thu thập và thẩm tra tại phiên tòa là phù hợp nhau về thời gian, địa điểm đánh bạc cũng như số tiền mà các bị cáo Minh E, Thanh S thực hiện hành vi đánh bạc. Ngoài ra, diễn biến, nội dung của vụ án và hành vi mà các bị cáo đã thực hiện còn phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 13/5/2021 do Công an xã C, thị xã T lập, cùng vật chứng vụ án được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ liên quan khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ các căn cứ trên có cơ sở xác định, bị cáo Võ Minh E đã có hành vi đánh bạc (lắc Tài – Xiu thắng thua bằng tiền). Bị cáo Minh E đã bị kết án về tội đánh bạc, đã chấp hành xong bản án, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo Minh E tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức lắc Tài – Xiu thắng thua bằng tiền nên thỏa mãn mặt khách quan tội “đánh bạc”.

Bị cáo Lương Thanh S đã tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức lắc Tài – Xiu thắng thua bằng tiền. Bị cáo S đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa được xóa tiền sự theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 nhưng bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức lắc Tài – Xiu thắng thua bằng tiền nên thỏa mãn mặt khách quan tội “Đánh bạc”.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Đánh bạc, trong đó có hình thức lắc Tài – Xiu thắng thua bằng tiền, là tệ nạn xã hội gây ra nhiều hệ lụy cho gia đình và xã hội. Bên cạnh, xử lý vi phạm hành chính, pháp luật hình sự còn quy định đánh bạc là tội phạm và những người vi phạm sẽ bị áp dụng chế tài là hình phạt.

Hành vi của các bị cáo Minh E, Thanh S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ Luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố các bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo S phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo sau khi phạm tội ra đầu thú; các bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, có trình độ học vấn thấp nên nhân thức pháp luật có phần hạn chế; bị cáo Minh E có cha là người có công với cách mạng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như quan điểm đề nghị của đại diện viện kiểm sát.

[3] Hình phạt:

Về hình phạt chính:

Hành vi của bị cáo Minh E là nguy hiểm cho xã hội. Xét, có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

Bị cáo S, tham gia đánh bạc với số tiền 90.000. đồng, thắng thua trực tiếp với người đặt cược khác. Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo. Xét, áp dụng thời hạn phạt tù bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giam đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội như quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát và tuyên bố trả tự do cho bị cáo, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về hình phạt bổ sung: Nhận thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thuộc thành phần lao động nghèo, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Xử lý vật chứng:

- Tiền Việt Nam: 430.000 đồng (của bị cáo Võ Minh E 340.000 đồng, 90.000 đồng của bị cáo Lương Thanh S), liên quan đến việc đánh bạc của các bị cáo Minh E, Thanh S. Xét, buộc tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy dụng cụ đánh bạc: 01 cái đĩa sứ, màu trắng; 03 hột xí ngầu; 01 hộp nhựa; 43 lá bài tây;

- Tiền Việt Nam 3.000.000 đồng của bị cáo S không liên quan đến việc đánh bạc (do bị cáo S giao nộp cho Công an xã C, mục đích bị cáo S đưa tiền là nhờ Công an xã C, đóng tiền nộp phạt và chi phí cho cán bộ nộp phạt đỗ xăng). Xét, giao trả cho bị cáo S nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Đối với 02 chiếc xe mô tô các loại, biển kiểm soát 67G1-029.89 và 67M1-3294 (đã qua sử dụng). Chưa tìm được chủ sở hữu hợp pháp. Xét, tiếp tục tạm giữ để công bố công khai tìm chủ sở hữu trong thời hạn một năm (kể từ ngày 03/08/2021 là ngày Cơ quan điều tra – Công an thị xã T đã thông báo tìm chủ sở hữu trên các phương tiện thông tin đại chúng) theo quy định khoản 2 Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015. Nếu trong hạn một năm mà chủ sở hữu

tranh chấp, thì giải quyết theo thủ tục chung; nếu quá hạn một năm chủ sở hữu không tranh chấp thì tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Căn cứ vào a khoản 1 Điều 46, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, khoản 2 Điều 228 Bộ luật Dân sự.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang ngày 24/8/2021 và ngày , .../.../2021)).

[5] Những vấn đề khác:

Đối với Huỳnh Thanh T, Nguyễn Văn H (H), Nguyễn Vũ K và Lê Văn Đ đã tham gia chơi Tài - Xỉu thắng thua bằng tiền. Đây là hành vi, vi phạm pháp luật, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an thị xã T, ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T, H, Vũ K và Đ là có căn cứ.

Đối với việc bị cáo Lương Thanh S đã đưa cho Công an xã C, số tiền 3.000.000 đồng, mục đích bị cáo S đưa tiền là nhờ Công an xã C, đóng tiền nộp phạt và chi phí cho cán bộ nộp phạt đồ xăng, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã T, không xử lý bị cáo S về tội “Đưa hối lộ” là phù hợp.

[6] Án phí: Các bị cáo Minh E, Thanh S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Võ Minh E, Lương Minh Thanh S phạm tội “Đánh bạc”;

Xử phạt: Bị cáo Võ Minh E 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành án của bị cáo Minh E được tính, kể từ ngày bị cáo bị bắt chấp hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lương Thanh S 03 (ba) tháng 05 (năm) ngày tù bằng thời hạn tạm giam (từ ngày 22/6/2021 đến ngày 24/9/2021), bị cáo S đã chấp hành xong hình phạt về tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Lương Thanh S đang bị tạm giam, nếu bị cáo S không bị tạm giam về một tội khác.

Căn cứ vào a khoản 1 Điều 46, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: số tiền 430.000 đồng (của bị cáo Võ Minh E 340.000 đồng, 90.000 đồng của bị cáo Lương Thanh S).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cái đĩa sứ, màu trắng; 03 hột xí ngầu; 01 hộp nhựa; 43 lá bài tây.

- Giao trả cho bị cáo Lương Thanh S số tiền Việt Nam 3.000.000 đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Căn cứ khoản 2 Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Tạm giữ: 02 chiếc xe mô tô các loại, biển kiểm soát 67G1- 029.89 và 67M1-3294 (đã qua sử dụng) để công bố công khai tìm chủ sở hữu trong thời hạn một năm (kể từ ngày 03/8/2021 là ngày Cơ quan điều tra – Công an thị xã T đã thông báo tìm chủ sở hữu trên các phương tiện thông tin đại chúng). Nếu trong hạn một năm mà chủ sở hữu tranh chấp, thì giải quyết theo thủ tục chung; nếu quá hạn một năm chủ sở hữu không tranh chấp thì tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang ngày 24/8/2021 và ngày , .../.../2021).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Võ Minh E, Lương Thanh S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo Minh E, Thanh S; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Đ, anh Vũ L, anh Văn A có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được tính là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thị xã (1);
- Viện KSND tỉnh (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giam (1);
- Thi hành án DS thị xã (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Thùy Dương